

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày: 02/03/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Huy Hà

Ông Lê Đức Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Minh Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2022 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 06/01/2022, đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh B, sinh năm 1985, địa chỉ: Tổ 2, khu phố PS, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng M và bà Trần Thị N. Bị cáo có vợ là Lê Vũ Lan H, có hai con sinh năm 2016, 2017.

Tiền án: Tại bản án số: 40/2020/HSST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tuyên phạt Lê Thanh B 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 19/4/2021 Bình đã chấp hành xong hình phạt và án phí.

Tiền sự: Tại Quyết định số: 773/QĐ-XPVPHC ngày 06/8/2021, Chủ tịch UBND phường An Lộc, thị xã Bình Long xử phạt 2.000.000đ (hai triệu đồng) về hành vi “không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế”.

Nhân thân:

- Tại Bản án số: 461/2008/HSST ngày 07/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tuyên phạt 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (đã chấp hành xong).

- Tại Bản án số: 232/2012/HSST ngày 06/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 30 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong).

- Tại Quyết định số: 45/QĐ-XPVPHC ngày 11/8/2021 bị Công an phường An Lộc, thị xã Bình Long xử phạt 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Quốc N, sinh năm 2001, Hộ khẩu thường trú: Tổ 7, khu phố PA, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Tổ 4, khu phố AB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T và bà Nguyễn Thanh T1.

Tiền án, tiền sự: Không

Về nhân thân: Ngày 23/11/2021 Trần Quốc N bị đưa vào Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước theo Quyết định số: 10/QĐ-TA ngày 31/08/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng.

Bị hại: Lê Xuân C, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố PT, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Người Làm chứng: Nguyễn Quang N, sinh năm 1984(vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 2, thị trấn TK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 09/8/2021 Lê Thanh B đến chơi tại nhà Trần Quốc N ở tổ 04, khu phố An Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long. Đến rạng sáng ngày 10/8/2021 Bình và N bàn bạc thông nhất với nhau đi tìm tài sản để chiếm đoạt. B điều khiển xe mô tô ARROW, biển số 93H6 - 4929 chở N đi ngang căn nhà đang xây dựng của anh Lê Xuân C tại tổ 08, khu phố Bình An, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước (gần trường tiểu học Lê Văn Tám) thì phát hiện có một đồng cây thép thân tròn (sắt phi 10) dùng trong xây dựng để phía trước công trình. Do thấy các thanh thép dài nên B nói N đứng đợi còn B điều khiển xe mô tô quay về nhà B tại tổ 02, khu phố Phú Sơn, phường An Lộc, thị xã Bình Long để xe mô tô ở nhà và điều khiển xe ba gác màu sơn xanh, biển số 93F9 - 0837 quay lại. Sau đó, N và B cùng nhau khiêng 23 thanh sắt lên xe ba gác.

Lúc này anh Phạm Đình Phong là thợ xây và anh Nguyễn Quang N là chủ thầu xây dựng ngừng lại công trình phát hiện, đi ra yêu cầu trả lại tài sản thì B và N bỏ lại các thanh thép xuống đường. Anh N đến gần rút chìa khóa xe ba gác, đồng thời gọi điện báo anh Lê Xuân C biết sự việc. Anh C đã gọi điện báo Công an phường An Lộc nên B và N đẩy xe ba gác bỏ đi được 100m thì anh N và anh Phong đuổi theo giữ N lại thì B lấy con dao để trên xe ba gác đi về phía anh N nên anh N buông N ra, N và B bỏ chạy.

Nhận được tin báo Công an phường đến hiện trường lập biên bản vụ việc và tạm giữ:

- 23 (hai mươi ba) cây thép, loại thép thân có gờ, trên thân có ký hiệu chữ và số 10SD295 mỗi cây thép có chiều dài 11 mét 70 cm.

- 01 xe ba gác, loại xe 03 bánh, màu sơn xanh, đã cũ, gắn biển số: 93F9 - 0837 dùng đậu tại ngã tư đường bê tông, cách căn nhà đang xây khoảng 100m.

Anh N cung cấp hình ảnh đối tượng chiếm đoạt tài sản do anh sử dụng điện thoại di động chụp lại. Từ cơ sở đó Công an phường đã làm việc được với Lê Thanh B, Trần Quốc N cả 02 đã khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là các cây thép xây dựng của anh C.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Bình Long, kết luận: 23 (hai mươi ba) cây thép thanh tròn có vằn, mặt ngoài có gân, mỗi cây thép có chiều dài 11,7m, trên thân có ký hiệu chữ và số: 10SD295 do Công ty cổ phần Việt Nhật sản xuất có giá là 3.036.000đ (ba triệu không trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Bản Cáo trạng số: 04/CT – VKS ngày 05/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước truy tố hai bị cáo Lê Thanh B, Trần Quốc N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hai bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 23 cây sắt phi 10 của anh Lê Xuân C như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long luận tội bị cáo: Giữ N quyết định truy tố hai bị cáo Lê Thanh B, Trần Quốc N về tội Trộm cắp tài sản, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Thanh B mức án từ 9 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Quốc N mức án từ 6 đến 9 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; các tài liệu chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về chứng cứ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại, người làm chứng vắng mặt nhưng xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt người bị hại, người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thanh B, Trần Quốc N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của

người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, vật chứng và chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập về thời gian địa điểm và cách thức thực hiện tội phạm, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Thể hiện: Vào rạng sáng ngày 10 tháng 8 năm 2021 Lê Thanh B và Trần Quốc N lén lút chiếm đoạt của anh Lê Xuân C 23 thanh thép xây dựng tại căn nhà đang xây của anh C ở tổ 8, khu phố An Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long, với giá trị 23 thanh thép là 3.036.000 đồng (ba triệu không trăm ba mươi sáu nghìn đồng). Hành vi này của các bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo là lợi dụng đêm tối, lén lút tới công trình xây dựng nhà của anh Lê Xuân C để trộm cắp tài sản, khi phát hiện đồng sát của anh C để trước công trình thì rập tâm chiếm đoạt. Do đây là loại sắt xây dựng thanh dài, trọng lượng nặng không thể di chuyển bằng xe mô tô được nên N đứng đợi còn B về nhà lấy xe ba gác máy tới chở sắt đi tiêu thụ. Việc hai bị cáo không chiếm đoạt được số sắt này là do bị phát hiện ngăn chặn kịp thời chứ không phải do các bị cáo tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội. Hành vi này đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại Lê Xuân C. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân các bị cáo là những thanh niên khỏe mạnh, có thể dùng sức lao động để kiếm tiền một cách hợp pháp, nhưng vì tham lam lại lười biếng nên đã chọn cách chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[3] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo B đã nhiều lần bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản; xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo N cũng đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên cần xét xử nghiêm để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo N phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo B có tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng là Tái phạm theo điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về phần dân sự: Cơ quan điều tra đã giao trả 23 cây sắt bị chiếm đoạt cho bị hại Lê Xuân C, anh C không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ một số vật dụng, tài sản cá nhân của hai bị cáo Lê Thanh B, Trần Quốc N và bị hại Lê Xuân C để phục vụ công tác điều tra. Số vật dụng, tài sản cá nhân này không liên quan đến vụ án nên tuyên trả lại cho các bị cáo và bị hại.

Đối với xe 01 mô tô ARROW màu sơn đen, biển số 93H6 - 4929, số máy: VTMAR150FMH-A008034, số khung: RRTVCH3CX51007715 do Lê Thanh B sử dụng chở Trần Quốc N đi chiếm đoạt tài sản. Qua tra cứu chiếc xe trên do chị Phạm Thị Quỳnh Phương, sinh năm 1990, nơi cư trú tổ 05, khu phố Phú Cường, phường

An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước đứng tên đăng ký. Chị Phương đã bán chiếc xe trên vào năm 2011 cho người không xác định được nhân thân. Lê Thanh B mua lại chiếc xe mô tô của anh Lê Quang Dĩnh. Anh Dĩnh mua xe từ ông Vũ Văn Nghĩa làm nghề mua phế liệu. Việc mua bán xe như trên không làm giấy tờ mua bán. Chiếc xe này hiện nay không có giấy chứng nhận đăng ký xe nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với xe ba bánh (loại xe ba gác), số máy: LX162MK\*TC032177\*; số khung: không rõ, màu sơn xanh, gắn biển số: 93F9 - 0837 là phương tiện Lê Thanh B sử dụng chở 23 cây sắt chiếm đoạt là xe của Bình mua từ Lê Hoàng Công vào tháng 5/2021. Công khai nhận mua lại xe ba bánh trên từ một người đàn ông không rõ lai lịch, xe không có giấy chứng nhận đăng ký. Tại Kết luận giám định số 197/2021/GĐ-KT ngày 06/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận chiếc xe trên có số máy đã tẩy xóa không xác định được, xe mô tô không có giấy tờ hợp pháp, không có nguồn gốc rõ ràng nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh B (Bình Nhôm), Trần Quốc N phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thanh B 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc N 8 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Trả lại cho anh Lê Xuân C 01 vớng sợi nhựa màu đỏ, trắng, vàng, xanh; 01 sợi dây vải màu xám dài 158cm; 01 sợi dây vải màu xám dài 128cm.

Trả lại cho bị cáo Lê Thanh B: 01 quần lửng, chất liệu vải Jean, màu xanh đã cũ, trên ống quần có lỗ rách; 01 áo thun ngắn tay màu xanh có cổ, bên trái ngực có chữ “adidas” và 01 điện thoại di động OPPO A33 màu đen bị nứt, bể màn hình, thân máy trầy xước.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc N: 01 áo khoác dài tay màu đen loại có mũ trùm đầu; 01 quần lửng màu đen dây rút màu trắng, nhãn hiệu “SUHAO”, mặt trước ống quần bên trái có in logo màu trắng và 01 cái nón bảo hiểm màu vàng, lưỡi nón màu đen, nhãn hiệu “Nón Sơn”.

Tịch sung công quỹ nhà nước 01 mô tô ARROW màu sơn đen, biển số 93H6 - 4929, số máy: VTMAR150FMH-A008034, số khung: RRTVCH3CX51007715 được Lê Thanh B sử dụng chở Trần Quốc N đi trộm cắp tài sản.

Tịch sung công quỹ nhà nước 01 xe ba bánh (loại xe ba gác máy), số máy: LX162MK\*TC032177\*; số khung không rõ, màu sơn xanh, gắn biển số: 93F9 - 0837 là phương tiện Lê Thanh B, Trần Quốc N sử dụng để trộm cắp tài sản.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Lê Thanh B, Trần Quốc N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX Bình Long;
- Cơ quan CSĐT-CA TX Bình Long;
- THADS TX Bình Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bình**